TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH** Số: 01/2025/QĐ-PT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Lệ Thu

- Các thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Tùng; Ông Trần Khắc Hoàng

- Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định tạm đình chỉ số 11/2024/QĐST-DS ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã căn cứ vào các Điều 214, 215 và 219 của Bộ luật tố tụng dân sự: Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST-DS ngày 15/7/2022 về "Tranh chấp kiện đòi tài sản" giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị B, sinh năm 1979 - Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Thị B:

Ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1960 – Địa chỉ: Văn phòng L1 thuộc đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An Số 02 ngõ C, đường V, phường H, thành Phố V, tỉnh Nghệ An.

Ông Đặng Minh T, sinh năm 1953 - Địa chỉ: phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (Văn bản ủy quyền ngày 09/01/2020).

- Bị đơn: Ông Dương Văn M, sinh năm 1963 và bà Trịnh Thị M1, sinh năm 1963 - Cùng địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Văn D, sinh năm 1977 - Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1966 - Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 16/12/2024, nguyên đơn Lê Thị B kháng cáo toàn bộ nội dung Quyết định Tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 11/2024/QĐST-DS ngày 06/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích đánh giá các căn cứ kháng cáo của bị đơn đã đề nghị Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự: không chấp nhận nội dung kháng cáo, giữ nguyên Quyết định Tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 11/2024/QĐST-DS ngày 06/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

XÉT THẤY:

[1] Về nội dung kháng cáo kéo dài thời hạn giải quyết vụ án:

Vụ án được Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân thụ lý vụ án dân sự sơ thẩm "Tranh chấp đòi lại tài sản" số 08/2022/TB-TLVA ngày 15/7/2022. Ngày 24/8/2022, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ. Ngày 1/11/2023,ông Dương Văn M, bà Trịnh Thị M1 có đơn yêu cầu phản tố, yêu cầu Tòa án tuyên bố Giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu. Tòa án huyện N có thông báo thụ lý yêu cầu phản tố số 08A/2023/TB-TLVA ngày 1/12/2023. Như vậy, theo quy định tại Điều 202 Bộ luật tố tụng dân sự, sau khi có yêu cầu phản tố của bị đơn, vụ án được Tòa án thụ lý yêu cầu phản tố thì thời hạn giải quyết vụ án được tính lại kể từ ngày 1/12/2023. Ngày 31/5/2024, Tòa ân huyện N ban hành quyết định Tạm đình chỉ giải quyết vụ án với lý do cần chờ kết quả Giám định của phòng K. Ngày 10/6/2024, Tòa án phục hồi giải quyết vụ án. Tính từ thời điểm Tòa án thụ lý yêu cầu phản tố từ ngày 1/12/2023 đến nay là hơn 15 tháng, Tòa án chưa giải quyết dứt điểm vụ án là vi phạm về thời hạn giải quyết vụ án được quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, việc Tòa án huyện N vi phạm thời hạn giải quyết vụ án có liên quan đến thu thập tài liệu chứng cứ, đánh giá tài liệu chứng cứ, không ảnh hưởng đến căn cứ Tòa án ra quyết định Tạm Đình chỉ giải quyết vụ án.

Ngày 06/12/2024 Toà án nhân huyện N, tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 11/2024/QĐST- DS. Ngày 13/12/2024, nguyên đơn chị Lê Thị B nhận được quyết định nói trên và có đơn kháng cáo ngày 16/12/2024. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, thì kháng cáo của chị Lê Thị B đối với Quyết định Tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 11/2024/QĐST- DS ngày 06/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân còn trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét.

[2] Về căn cứ áp dụng để ban hành quyết định Tạm đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết đòi lại tài sản theo giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất xác lập ngày 26/12/2009, giữa ông Dương Văn M, bà Trịnh Thị M1 với bà Lê Thị B, chuyển nhượng một phần diện tích đất 105m2 thuộc thửa đất số 673, tờ bản đồ số 02 nay thuộc thửa đất số 210, tờ bản đồ số 19, tại: xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Bị đơn ông M, bà M1 có đơn yêu cầu phản tố đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố Giấy chuyển nhượng đất vườn xác lập ngày 26/12/2009 vô hiệu. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Trịnh Thị M1 cho rằng bà không biết giao dịch mua bán giữa ông M với bà B, bà là người không biết chữ, không ký vào giấy tờ mua bán, thửa đất là tài sản chung của vợ chồng nên bà không đồng ý giao dịch chuyển nhượng mua bán đất nói trên. Tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 820835, tờ bản đồ số 02, số thửa 673, diện tích 276m2 mang tên Dương Văn M

(không đứng tên bà Trịnh Thị M1). Mặt khác, ngày 7/8/2024 UBND xã C có công văn số 159/UBND – CĐ về việc trả lời Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, trong đó có nội dung: "Toàn bộ diện tích đất 276m2 đất của thửa 673, tờ bản đồ số 02 nay thuộc thửa đất số 210, tờ bản đồ số 19, xác định theo quy hoạch sử dụng đất huyện N giai đoạn 2021 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 thì được quy hoạch đường giao thông nên không đủ điều kiện để thực hiện việc chuyển đổi mục đích 76m2 sang đất ở nông thôn.

Về quy hoạch nhà nước, toàn bộ diện tích đất 276m2 thửa 673, tờ bản đồ số 02 nay thuộc thửa đất số 210, tờ bản đồ số 19... được quy hoạch đường giao thông (đường giao thông mở rộng)...". Như vậy, căn cứ vào lời khai của bị đơn bà Trịnh Thị M1, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện N cấp cho ông Dương Văn M chưa đủ cơ sở khẳng định thửa đất này là tài sản chung của vợ chồng ông M, bà M1, đồng thời thửa đất đang tranh chấp thuộc đất quy hoạch đường giao thông. Toà án huyện N ban hành công văn số 298/2024/CV-TA ngày 2/12/2024, về yêu cầu UBND huyện N trình bày quan điểm và cung cấp hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 673, tờ bản đồ số 2 cấp cho ông Dương Văn M để xem xét nguồn gốc đất và làm căn cứ xác minh tài sản chung vợ chồng, quan điểm về đất quy hoạch đường giao thông có được chuyển đổi mục đích sử dụng đất hay không để làm căn cứ giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Sau khi ban hành công văn số 298 ngày 2/12/2024 Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân đã căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 214 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án số 11/2024/QĐST-DS ngày 06/12/2024 trong khi chờ các tài liệu, chứng cứ từ phía Ủy ban nhân dân huyện N nhằm đảm bảo việc giải quyết vụ án là có căn cứ.

[3] Sau khi tiếp nhận hồ sơ chuyển kháng cáo Quyết định tạm đình chỉ của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, quá trình chờ giải quyết ở cấp Phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận được thông tin từ Tòa án huyện N cung cấp: Ủy ban nhân dân huyện N đã có văn bản cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án huyện Nghi Xuân. Có căn cứ để tiếp tục giải quyết vụ án theo luật định nên Hội đồng phúc thẩm xét thấy không cần phải hủy Quyết định tạm đình chỉ của cấp sơ thẩm, giữ nguyên và trả lại hồ sơ cho Tòa án huyện Nghi Xuân tiếp tục thụ lý giải quyết để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự khi đã có đầy đủ tài liệu, chứng cứ là đảm bảo.

Từ những phân tích nói trên, HĐXX phúc thẩm thấy rằng các lý do kháng cáo đối với Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 11/2024/QĐST- DS ngày 06/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân mà chị Lê Thị B nêu ra là không có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của nguyên đơn chị Lê Thị B. Trả hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 7, Điều 9 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc nguyên đơn chị Lê Thị B phải nộp 300.000 đồng án phí Dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006691 ngày 18/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự; Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Thị Lệ Thu